TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2022/QĐST- HNGĐ	*Long Thành, ngày 09 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Ngọc An**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trịnh Sâm Châu**

2. Ông **Phạm Đức Nhân**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 513/2021/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Năng T, sinh năm 1976.

HKTT: Tổ 29, khu K, TT.L, huyện L, Đ.

Địa chỉ: A7.11, chung cư City S, phường C, TP.T, TP.H.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 29, khu K, TT.L, huyện L, Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Năng T và bà Hoàng Thị Q thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Vũ Hoàng Quỳnh A, sinh ngày 28/5/2010; Vũ Hoàng Diệu A, sinh ngày 19/7/2011; Vũ Hoàng N, sinh ngày 28/8/2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận về nuôi con chung giữa ông T và bà Q: Giao cháu Vũ Hoàng Quỳnh A, Vũ Hoàng Diệu A và Vũ Hoàng N cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Ông Vũ Năng T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0004765 ngày 26/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Ông T đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện Long Thành;
- UBND TT.Long Thành;
(GCNKH số 140 ngày 22/7/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc An